

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định về hệ Tài năng của Trường Đại học Công nghệ Thông tin

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Căn cứ Quyết định số 134/2006/QĐ-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Công nghệ thông tin thuộc Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG.HCM);

Căn cứ Quyết định số 530/QĐ-ĐHQG-TCCB ngày 3 tháng 7 năm 2006 của Giám đốc ĐHQG.HCM về việc ban hành Quy chế tạm thời về tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Công nghệ Thông tin thuộc ĐHQG.HCM;

Căn cứ Quyết định số 28/QĐ-DHCNTT-ĐTĐH ngày 28 tháng 01 năm 2013 của Hiệu trưởng trường Đại học Công nghệ Thông tin về việc ban hành Quy chế đào tạo theo học chế tín chỉ của Trường Đại học Công nghệ Thông tin cho hệ đại học chính quy;

Căn cứ Quyết định số 664/QĐ-ĐHQG-ĐH&SDH ngày 17 tháng 6 năm 2013 của Giám đốc ĐHQG.HCM về việc ban hành Đề án chương trình đào tạo Kỹ sư, cử nhân tài năng giai đoạn 2013 – 2017;

Căn cứ Tờ trình số 16/TTr-ĐTĐH ngày 29 tháng 07 năm 2013 của Phụ trách phòng Đào tạo Đại học về việc ban hành Quy định về hệ Tài năng của Trường Đại học Công nghệ Thông tin thuộc ĐHQG.HCM;

Xét đề nghị của Phụ trách phòng Đào tạo Đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này “Quy định về hệ Tài năng của Trường Đại học Công nghệ Thông tin – Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông/Bà Trưởng các Phòng, Ban, Khoa có liên quan, Ban chủ nhiệm cấp trường, Ban Điều hành cấp khoa, giảng viên và sinh viên hệ Tài năng của Trường Đại học Công nghệ Thông tin chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT, ĐTĐH.



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 7 năm 2013

QUI ĐỊNH VỀ HỆ TÀI NĂNG

(Ban hành theo Quyết định số 144/QĐ-DHCNTT-ĐTĐH ngày 31 tháng 7 năm 2013
của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Thông tin)

Phần A: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy định này quy định những điều chung nhất về đào tạo Đại học chính quy hệ Tài năng của Trường DHCNTT thuộc ĐHQG-HCM và nằm trong khuôn khổ quy chế đào tạo theo học chế tín chỉ của Trường DHCNTT.

Quy định này áp dụng đối với thành viên Ban chủ nhiệm cấp trường, Ban điều hành cấp Khoa có đào tạo hệ tài năng, sinh viên hệ chính quy chương trình tài năng ở trình độ đại học của Trường DHCNTT.

Điều 2. Mục tiêu và phương thức đào tạo

Quá trình đào tạo của Trường DHCNTT nhằm mục đích tạo ra những con người có trình độ đại học, có chuẩn mực cao về kiến thức, có phẩm chất chính trị, đạo đức, có sức khỏe, đáp ứng được yêu cầu xây dựng và bảo vệ đất nước theo định hướng XHCN.

Chương trình đào tạo sinh viên hệ tài năng nhằm bồi dưỡng sinh viên có phẩm chất và năng lực tốt trở thành các chuyên gia có trình độ chuyên môn cao, kiến thức rộng trong lĩnh vực Công nghệ Thông tin; bắt kịp xu hướng sử dụng các kỹ thuật tiên tiến trong lĩnh vực công nghệ thông tin trên thế giới, có thể trở thành nhà khoa học, chuyên gia công nghệ, nhà lãnh đạo và khởi nghiệp thành công trong lĩnh vực công nghệ thông tin.

Phần B: CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

Ban chủ nhiệm cấp trường và ban điều hành cấp khoa điều hành và quản lý chương trình tài năng dưới sự chỉ đạo của Hiệu trưởng.

Ban Chủ nhiệm (BCN) cấp Trường do Hiệu trưởng ký quyết định thành lập, bao gồm:

- Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng phụ trách đào tạo làm Trưởng Ban;
- Trưởng phòng Đào tạo Đại học hoặc một Phó Trưởng Phòng làm Ủy viên thường trực;
- Trưởng phòng Kế hoạch – Tài chính hoặc một Phó Trưởng phòng;
- Đại diện các Khoa mở ngành Đào tạo hệ Tài năng;
- Đại diện các phòng Tổ chức Hành chính, Quản trị Thiết bị.

Ban Điều hành (BĐH) cấp Khoa do Trưởng Khoa phụ trách chương trình tài năng đề xuất và Hiệu trưởng quyết định, bao gồm:

- Đại diện Ban Chủ nhiệm Khoa;
- Các cán bộ trực tiếp quản lý ngành, quản lý lớp.

Điều 4. Trách nhiệm của Ban Chủ nhiệm cấp Trường

- Đề xuất phương hướng và xét duyệt kế hoạch phát triển chương trình hệ tài năng của Trường để trình Ban Giám hiệu trường và Ban Điều hành của Đại học Quốc gia Tp.HCM.
- Chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất; tài chính; chương trình đào tạo; tổ chức xây dựng qui chế quy định liên quan tới việc tuyển chọn và chế độ chính sách phục vụ nhằm đảm bảo cho chương trình hoạt động có hiệu quả.
- Chỉ đạo và theo dõi việc thực hiện chương trình tại các đơn vị.
- Định kỳ báo cáo Ban Giám hiệu về các hoạt động của chương trình.

Điều 5. Trách nhiệm của Ban Điều hành cấp Khoa

- Tham gia công tác chiêu sinh và tuyển bổ sung các sinh viên đủ tiêu chuẩn vào hệ tài năng, trình danh sách sinh viên trúng tuyển lên BCN cấp trường phê duyệt.
- Phối hợp với phòng Công tác sinh viên đề xuất với Trường các danh sách khen thưởng sinh viên, các danh sách loại ra của từng lớp hệ tài năng mỗi học kỳ theo các quy định trong văn bản này.
- Phân công giáo viên chủ nhiệm (GVCN) riêng cho mỗi lớp hệ tài năng. Thông qua GVCN, khoa quản lý trực tiếp sinh viên các lớp hệ tài năng.

- Tham khảo ý kiến các Chủ nhiệm bộ môn chuyên ngành liên quan để phân công giảng dạy và quản lý trực tiếp việc giảng dạy nhằm đảm bảo nội dung và chuẩn chất lượng cao của chương trình.
- Xác nhận các khối lượng và chất lượng các công việc mà cán bộ giảng dạy đã thực hiện trong từng học kỳ.
- Định kỳ tổng kết báo cáo với BCN cấp Trường về các hoạt động ở cấp Khoa, ở các lớp.

Phần C: QUẢN LÝ HỌC VỤ VÀ QUẢN LÝ GIẢNG DẠY

Điều 6. Quy trình mở ngành và Chỉ tiêu tuyển

Căn cứ vào đề án tổng thể và nguồn kinh phí được cấp, BCN cấp Trường sẽ chọn các Khoa-Ngành có đủ điều kiện tối thiểu để đề nghị lập dự án mở ngành đào tạo hệ tài năng. Khoa quản lý ngành là đơn vị chịu trách nhiệm chính lập đề án khả thi chi tiết. Trong đề án phải lưu ý trình bày rõ các khía cạnh quan trọng sau:

- Tiêu chí việc chọn ngành/chuyên ngành đào tạo: Đảm bảo số lượng, chất lượng sinh viên và đảm bảo chất lượng đội ngũ cán bộ giảng dạy cho lớp hệ tài năng.
- Chi tiết về quy trình và phương thức tuyển chọn được quy định tại điều 7 của quy định này.
- Quy trình đào tạo: Lớp đại học chính quy theo học chế tín chỉ có áp dụng thêm các điều kiện loại và tuyển, tuyển bổ sung được quy định tại điều 7 và điều 8 của quy định này.
- Chương trình đào tạo (CTĐT): có nội dung cơ bản tương tự chương trình đào tạo của lớp chính quy đại trà, trong đó ghi rõ các môn được lựa chọn để học riêng, tăng cường và các phần bổ sung (Seminar, ngoại khóa,...) – sau đây gọi chung là các môn học hệ tài năng. Các môn học hệ tài năng phải chiếm tối thiểu 25% tổng số tín chỉ của toàn chương trình đào tạo.
- Đề cương chi tiết các môn học hệ tài năng: Ghi rõ những phần được bổ sung tăng cường so với lớp đại trà và danh sách cán bộ phụ trách môn học.

Đề án phải được BCN cấp Trường thông qua và trình Ban Giám hiệu phê duyệt thực hiện. Mỗi ngành hệ Tài năng được duyệt một chỉ tiêu tuyển theo kế hoạch tuyển sinh hàng năm của Trường.

Điều 7. Phương thức xét tuyển đầu vào

Căn cứ vào số lượng đăng ký xét tuyển hàng năm, BCH cấp Trường quyết định chỉ tiêu tuyển vào lớp tài năng, trong đó có sinh viên chính thức và sinh viên dự bị.

Sinh viên dự bị có cùng điều kiện học tập và học cùng chương trình đào tạo với sinh viên chính thức, tuy nhiên sinh viên dự bị không được hưởng chính sách về học bổng tài năng. Số lượng sinh viên dự bị không quá 20% tổng số lượng sinh viên của lớp tài năng.

Việc xét tuyển đầu vào được áp dụng 1 trong 2 phương án sau:

a. Tuyển từ năm 1 – theo kết quả đầu vào tuyển sinh

Thí sinh đã trúng tuyển vào trường nếu thuộc diện dự tuyển (theo ngành và theo kết quả tuyển sinh) sẽ nhận phiếu để đăng ký nguyện vọng học lớp hệ tài năng khi nhập học.

Việc xét tuyển sẽ căn cứ vào:

- Diện tuyển thẳng theo thứ tự ưu tiên: giải quốc tế, giải quốc gia; thứ hạng; môn Toán, Lý, Hóa.
- Kết quả điểm thi tuyển sinh: điểm xét tuyển do BCN cấp Trường quyết định.

Các sinh viên sẽ phải đạt yêu cầu tối thiểu trong kỳ kiểm tra ngoại ngữ và có thể phải qua phỏng vấn (nếu có quy định riêng của Khoa) để được chính thức tuyển chọn.

b. Tuyển sinh viên năm trên

Tuyển đầu vào lớp hệ tài năng sau năm thứ nhất nhưng không muộn hơn cuối năm thứ hai. Nếu khoa có tiến hành phân ngành/chuyên ngành (ngành liên quan đến hệ tài năng) thì bắt buộc phải tổ chức tuyển vào lớp hệ tài năng không muộn hơn thời điểm phân ngành này.

Việc xét tuyển căn cứ vào các yếu tố sau:

- Sinh viên không thuộc diện chậm tiến độ theo Chương trình đào tạo.
- Điểm trung bình tích lũy (ĐTBTL) tính tới thời điểm xét không dưới 7,5 và điểm trung bình học kỳ gần nhất không dưới 7,0.
- Kết quả điểm một số môn học "cốt lõi" (1) do Khoa quy định.

⁽¹⁾ "cốt lõi" được hiểu là môn học quan trọng trong CTĐT, là phần kiến thức không thể thiếu trong lĩnh vực chuyên môn liên quan tới ngành đào tạo hệ tài năng. Danh sách môn học "cốt lõi" do Khoa đề nghị trong đề án mở lớp hệ tài năng.

- Khoa có thể quy định thêm các hình thức kiểm tra, phỏng vấn tuyển chọn kể cả việc xem xét thêm hệ số phụ là điểm thi tuyển sinh (có hoặc không có nhân hệ số).

BĐH cấp Khoa đề nghị điều kiện dự tuyển chi tiết và quy trình tuyển chọn cho BCN cấp Trường xét duyệt, phải nêu rõ mức độ quan trọng của các yếu tố kể trên (mức tối thiểu phải đạt hoặc cách tính quy đổi để xếp hạng xét tuyển).

BCN cấp Trường thông báo chiêu sinh theo kế hoạch tuyển sinh hàng năm của Trường và theo từng học kỳ đối với phương án tuyển sinh viên năm trên.

Phòng Đào tạo Đại học và Khoa liên quan phải phối hợp chặt chẽ để việc tuyển chọn và tổ chức lớp không làm ảnh hưởng tới việc giảng dạy các môn học trong học kỳ.

Điều 8. Tuyển bổ sung và loại ra khỏi chương trình

Đối tượng tham gia hệ Tài năng là những cá nhân có năng lực xuất sắc, do đó, sau mỗi học kỳ BCN cấp Trường quyết định việc loại sinh viên khỏi lớp tài năng, tuyển bổ sung sinh viên từ chương trình đại trà vào lớp tài năng, xét chuyển đổi sinh viên chính thức và dự bị.

Đầu mỗi học kỳ BĐH cấp Khoa xét và đề nghị lên trường các danh sách sinh viên tuyển bổ sung, bị loại ra khỏi các lớp hệ tài năng hoặc danh sách sinh viên chính thức và dự bị theo các tiêu chuẩn như sau:

a. Loại khỏi chương trình

Tại thời điểm xem xét, sinh viên rơi vào một trong các trường hợp sau:

- Tự ý bỏ học một học kỳ (không đăng ký học phần).
- Chưa tốt nghiệp khi đã quá thời gian học theo kế hoạch của CTĐT và không có lý do đặc biệt (theo điều 7).
- Không đăng ký học đầy đủ các môn học hệ tài năng bắt buộc trong học kỳ.
- Điểm trung bình tích lũy học tập (ĐTBTL) nhỏ hơn 6,5 - tính tương ứng sau học kỳ 1 và sau học kỳ hè (kết quả học tập của học kỳ hè sẽ được tính chung vào kết quả học tập học kỳ 2 của năm học tương ứng).
- Số tín chỉ tích lũy (STCTL) so với tiến độ CTĐT nhỏ hơn 80% nếu đang học năm 1, 2 hoặc nhỏ hơn 90% nếu đã học các năm trên.

- Điểm trung bình học kỳ (ĐTBHK) nhỏ hơn 6,0 hoặc hai học kỳ liên tiếp (tính cả học kỳ trước khi tuyển vào lớp hệ tài năng) nhỏ hơn 7,0 - chỉ tính các học kỳ chính.
- Điểm rèn luyện dưới mức KHÁ – tính theo qui định hiện hành.

Các sinh viên bị loại ra khỏi chương trình sẽ được trở về ngành/chuyên ngành gốc theo kết quả tuyển sinh hoặc về lại ngành gốc theo kết quả đăng ký phân ngành của Khoa. Trường hợp CTĐT đã có khác biệt trên 10% (so với ngành gốc) sinh viên được chuyển sang lớp đại trà cùng ngành/chuyên ngành với lớp hệ tài năng đang học.

Khoa cụ thể hóa quy định này trong đề án và phải thông báo rõ cho sinh viên trong các thông báo chiêu sinh.

b. Sinh viên xin ra khỏi chương trình

Sinh viên có yêu cầu cá nhân được phép làm đơn xin ra khỏi chương trình – trở về lớp đào tạo đại trà. Nếu sinh viên xin ra khỏi hệ tài năng phải có trách nhiệm hoàn trả lại toàn bộ số tiền học bổng đã nhận theo điều 11.a.

c. Tuyển bổ sung sinh viên từ các chương trình đại trà

Căn cứ vào chỉ tiêu cho phép và số sinh viên bị loại, nếu số sinh viên còn lại của một lớp hệ tài năng ít hơn chỉ tiêu thì BĐH Khoa được phép tiến hành tuyển bổ sung.

Sinh viên vừa được tuyển bổ sung là sinh viên dự bị của lớp tài năng.

Việc tuyển bổ sung chỉ tiến hành trong các học kỳ đầu sinh viên theo học lớp hệ tài năng, cụ thể:

- Nếu chiêu sinh từ năm 1 thì được tuyển bổ sung lần cuối là vào học kỳ 5 theo CTĐT (xét theo kết quả học tới cuối học kỳ 4).
- Nếu chiêu sinh sau năm 1 thì được tuyển bổ sung lần cuối là vào học kỳ 6 theo CTĐT (xét theo kết quả học tới cuối học kỳ 5).

Điều kiện để sinh viên được tham gia dự tuyển bổ sung

- Sinh viên đang theo học cùng khóa, cùng ngành với lớp hệ tài năng tương ứng. Trường hợp cần thiết Khoa có thể thông báo tuyển cả các sinh viên một số ngành/chuyên ngành khác - cùng khóa, cùng khoa nếu ngành này chưa có sự khác biệt đáng kể về chương trình đào tạo so với ngành đang đào tạo hệ tài năng (số tín chỉ khác biệt < 10%).

- Có điểm rèn luyện đạt từ loại Khá trở lên, có nguyện vọng theo học lớp hệ tài năng.
- Có STCTL theo tiến độ CTĐT đạt trên 90%.
- ĐTBHK gần nhất và ĐTBTL tại thời điểm xét tuyển đều từ 7,5 trở lên.
- Điểm tổng kết các môn học cốt lõi (nếu có) đều đạt từ 7,0 trở lên.
- Đạt các tiêu chuẩn bổ sung để xếp hạng khác do khoa quy định cụ thể.

d. Chuyển đổi sinh viên chính thức và dự bị

Sau mỗi học kỳ chính, BĐH Khoa sẽ căn cứ vào kết quả học tập (ĐTBTL và ĐTBHK) của toàn bộ sinh viên lớp tài năng để xét lại danh sách sinh viên chính thức và dự bị.

Danh sách sinh viên chính thức được xét theo kết quả học tập từ cao xuống thấp đến khi đạt chỉ tiêu, số sinh viên còn lại là sinh viên dự bị.

Điều 9. Giảng dạy các môn hệ tài năng

Chương trình tài năng phải được thực hiện trên quan điểm lấy người học làm trung tâm. Người học phải được tạo điều kiện để thể hiện vai trò chủ động trong tiến trình học tập. Người học phải đóng vai trò chủ động trong hoạt động học tập, thay vì thụ động tiếp nhận kiến thức.

- Sinh viên hệ tài năng sẽ học cùng với sinh viên các lớp chính quy đại trà trong các môn được đào tạo chung, các môn học cốt lõi dành riêng cho sinh viên hệ tài năng được tổ chức lớp học riêng.
- BĐH cấp Khoa chọn các cán bộ có kinh nghiệm để phụ trách giảng dạy các môn học hệ tài năng.
- Cán bộ giảng dạy (CBGD) được chọn sẽ ký Hợp đồng giảng dạy, tiến hành nghiệm thu và thanh lý hợp đồng sau khi kết thúc giảng dạy môn học.
- CBGD phải cung cấp tài liệu và công bố nội dung bài giảng trước cho sinh viên trên trang web môn học.

Chậm nhất là 01 tuần sau khi kết thúc giảng dạy môn học, CBGD phải cung cấp cho Khoa (để chuyển cho phòng ĐTĐH) bài giảng điện tử đã trình bày trên lớp - được cập nhật mới trong học kỳ. Trường hợp tài liệu bài giảng được cung cấp quá sơ sài hoặc CBGD chưa sẵn sàng cung cấp bài giảng, Khoa có trách nhiệm yêu cầu cán bộ bổ sung hoàn thiện bài giảng trong thời hạn 01 học kỳ kế tiếp.

- Trong vòng 02 tuần giảng dạy, BĐH Khoa và các GVCN phải gặp gỡ đại diện sinh viên tất cả các lớp hệ tài năng (ít nhất 3 SV/lớp – do lớp bầu chọn) để trao đổi và nhận phản hồi về tình hình giảng dạy và sinh hoạt. Cuối học kỳ, Khoa phối hợp với phòng Thanh tra - Pháp chế - Đảm bảo chất lượng tổ chức lấy ý kiến sinh viên (dùng phiếu thăm dò, qua trang web,...) về giảng dạy môn học và tổ chức cho CBGD rút kinh nghiệm về các góp ý của SV.
- Ngoài nội dung bắt buộc theo đề cương, các môn hệ tài năng có thể có thêm các nội dung tăng cường và một số lượng hạn chế các buổi "seminar ngoại khóa"(2). Lịch dạy và lịch dạy bổ sung tăng cường, dạy bù được báo cáo và kiểm tra theo quy trình chung như lớp đại học chính quy đại trà.
- Trong tuần đầu tiên của học kỳ, CBGD phải thông báo công khai cho sinh viên về đề cương giảng dạy môn học; trong đó đặc biệt chú ý các thông tin, các phần học bổ sung tăng cường; số cột điểm và tỷ lệ tính của từng cột điểm vào điểm tổng kết môn học.
- Khoa phải khuyến khích sinh viên từ năm thứ 3 tham gia nghiên cứu khoa học (NCKH), BĐH cấp Khoa chịu trách nhiệm duyệt chọn đề tài và cán bộ hướng dẫn thực tập tốt nghiệp và khóa luận tốt nghiệp (KLTN) cho sinh viên hệ tài năng để đảm bảo chất lượng tương ứng với ý nghĩa "tài năng" của bằng cấp. Khuyến khích chọn các đề tài theo hướng nghiên cứu, yêu cầu sinh viên tham gia viết bài báo, tham dự hội nghị khoa học.

Điều 10. Bằng tốt nghiệp hệ tài năng – khen thưởng tốt nghiệp

Sinh viên sẽ được cấp bằng "Cử nhân/Kỹ sư Tài năng" (Honors Program) của Trường Đại học Công nghệ Thông tin – ĐHQG HCM nếu hội đủ các điều kiện sau:

- Đang là sinh viên của chương trình hệ tài năng.
- Hoàn tất chương trình đúng hạn - đủ điều kiện để được cấp bằng theo đúng ngành học của lớp hệ tài năng tương ứng. Nếu sinh viên đã bảo vệ KLTN đúng hạn nhưng chưa đủ điều kiện tốt nghiệp, Khoa có thể xem xét hoàn cảnh cụ thể để đề nghị BCN cấp Trường cho phép gia hạn tối đa 1 học kỳ để hoàn tất CTĐT và được cấp bằng hệ tài năng.

(2) "Seminar ngoại khoá" được tổ chức ngoài buổi học theo thời khóa biểu chính thức để tăng cường kỹ năng cho sinh viên lớp hệ tài năng. Số buổi seminar dạng này phải hạn chế để không làm tăng quá mức khối lượng học tập của SV.

- Có điểm KLTN ≥ 7.0, ĐTBTL ≥ 7.0 và điểm rèn luyện từ loại Khá trở lên.
- Có trình độ Anh văn đạt chuẩn chương trình hệ tài năng VNU-EPT cấp độ 10: IELTS 5.5, TOEFL iBT 60 (pBT 500, cBT 180), TOEIC 600 hoặc chứng chỉ VNU-EPT 330.

Quy định về trình độ tiếng Anh là bắt buộc đối với sinh viên các lớp hệ tài năng.

Các sinh viên không đạt một trong các điều kiện nêu trên sẽ nhận bằng tốt nghiệp như sinh viên hệ chính quy đại trà khi đã đạt đủ các điều kiện được quy định trong quy chế đào tạo theo học chế tín chỉ của Trường.

Điều 11. Quy định về tài chính

a. Học bổng sinh viên

- Học bổng được cấp cho sinh viên theo từng học kỳ – một học kỳ tính là 5.0 tháng. Mức học bổng hàng năm sẽ do Hiệu trưởng quyết định. Tất cả các sinh viên tài năng theo danh sách chính thức từng học kỳ đều được hưởng học bổng này.
- Sinh viên tài năng được tham gia xét hưởng học bổng khuyến khích dựa vào kết quả học tập như các sinh viên lớp đại trà (xét chung theo khóa, Khoa-Ngành).

b. Khen thưởng sinh viên

Căn cứ vào tình hình kinh phí và hoạt động của các lớp hệ tài năng, Hiệu trưởng quyết định thêm các hình thức và mức khen thưởng sau:

- Thành tích học tập xuất sắc nhất.
- Tuyên dương nỗ lực phấn đấu và tích cực tham gia phong trào, do tập thể lớp bình chọn.

c. Chi nghiệp vụ chuyên môn đặc biệt khác

- Ngoài các khoản chi thường xuyên kể trên, đề án hệ Tài năng khuyến khích sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học, hỗ trợ việc giao lưu tham quan với cơ sở bên ngoài và có thể cả việc đi thực tập, tham gia Hội nghị Hội thảo.
- Các trường hợp này cần được sinh viên đề nghị, thông qua GVCN, sau đó trình lên BĐH Khoa và BCN cấp Trường xem xét.

Phần D: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 7 năm 2013.

Trong phạm vi của mình, quy định này là quy định áp dụng cho toàn thể giảng viên, sinh viên hệ Tài năng trong quá trình theo học bậc đại học chính quy hệ Tài năng tại trường ĐHCNTT.

Việc điều chỉnh, bổ sung các điều khoản của quy định do Hiệu trưởng quyết định.



Dương Anh Đức

